

Số: 2271 /QĐ-YDTB

Hưng Yên, ngày 28 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản
lớp A28 ngày thi 23/09/2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 283/YTB-QĐ ngày 06/01/2000 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Thái Bình về việc thành lập Trung tâm Tin học Ứng dụng;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-YDTB ngày 03/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc giao nhiệm vụ đào tạo, thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cho Trung tâm Tin học;

Căn cứ theo Quyết định số 2199/QĐ-YDTB ngày 22/09/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc thành lập hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản lớp A28 ngày 23/09/2026;

Căn cứ vào kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin lớp A28 ngày 23/09/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi của 32 thí sinh tham dự kỳ thi cấp chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản lớp A28 thi ngày 23/09/2026 và cấp chứng chỉ tin học ứng dụng CNTT Cơ bản cho 32 thí sinh đạt yêu cầu theo đúng Quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Thông tin Truyền thông và Nhà trường (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) thuộc Trung tâm Tin học ứng dụng Trường Đại học Y Dược Thái Bình, học viên có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- Như Điều 1
- Lưu VT, VP TT Tin học UD

KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
PGS. TS. Nguyễn Xuân Bái

BẢNG ĐIỂM THÍ SINH LỚP A28 - THI NGÀY 23/09/2026

(Kèm theo QĐ số 2271 /QĐ-YDTB ngày 28 /9/2026)

SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	CMND/CCCD	ĐIỂM		GHI CHÚ
							TN	TH	
CB2801	Vũ Tuấn Anh	06/08/2007	Hưng Yên	Nam	Kinh	034207002789	8,4	9,0	
CB2802	Trần Đoàn Kiều Anh	27/02/2004	Ninh Bình	Nữ	Kinh	037304000752	7,1	7,3	
CB2803	Bùi Văn Cương	15/11/1988	Hưng Yên	Nam	Kinh	034088001348	8,0	7,8	
CB2804	Đặng Ben Den	11/03/1999	Phú Thọ	Nữ	Kinh	017199003855	7,1	7,8	
CB2805	Nguyễn Thị Huyền Diệu	13/02/2004	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034304002441	7,6	8,0	
CB2806	Nguyễn Minh Đức	19/06/2005	Hưng Yên	Nam	Kinh	034205000581	8,2	8,0	
CB2807	Đào Hồng Đức	24/02/2008	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	042208003565			Hoãn Thi
CB2808	Nguyễn Thị Thùy Dung	22/08/1992	Hà Nội	Nữ	Kinh	001192013312	6,2	6,8	
CB2809	Vũ Thuỳ Dung	21/10/1988	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034188016030	6,2	7,5	
CB2810	Đặng Viết Dũng	20/02/1994	Hưng Yên	Nam	Kinh	034094006861	6,7	6,3	
CB2811	Nguyễn Đại Dương	06/09/2008	Hưng Yên	Nam	Kinh	033208004984	7,1	7,0	
CB2812	Nguyễn Văn Giang	16/06/1998	Nghệ An	Nam	Kinh	040098012001	7,3	8,8	
CB2813	Bùi Thị Minh Hằng	04/02/1983	Hưng Yên	Nữ	kinh	034183006003	7,1	6,8	
CB2814	Vũ Thị Hằng	02/08/1996	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034196003572	6,4	7,0	
CB2815	Đào Thị Hạnh	15/12/1990	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034190003448	8,9	8,0	
CB2816	Phạm Thị Hiếu	21/04/1989	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034189021494	6,4	6,5	
CB2817	Trần Thị Hòa	12/07/1992	Hưng Yên	Nữ	Kinh	033192010518	6,7	7,0	
CB2818	Trịnh Hưng Hoà	17/06/2008	Thanh Hoá	Nam	Mường	038208016155	6,7	6,8	

SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	CMND/CCCD	ĐIỂM		GHI CHÚ
							TN	TH	
CB2819	Tổng Thị Thu Hương	25/10/1992	Hung Yên	Nữ	Kinh	034192004508	6,9	7,0	
CB2820	Phạm Thị Hường	24/11/1993	Hung Yên	Nữ	Kinh	034193019476	8,7	7,3	
CB2821	Vũ Thu Hường	02/01/2003	Hung Yên	Nữ	Kinh	034303013670	6,9	7,0	
CB2822	Nguyễn Thị Lan	10/08/1988	Hung Yên	Nữ	Kinh	034188001275	6,7	6,3	
CB2823	Trần Thị La	09/11/2004	Hung Yên	Nữ	Kinh	034304002415	7,8	8,3	
CB2824	Nguyễn Thị Liễu	25/09/1992	Hung Yên	Nữ	Kinh	034192002422	6,4	7,0	
CB2825	Đinh Thị Thuỳ Linh	02/01/1988	Hung Yên	Nữ	Kinh	034188020160	6,2	6,3	
CB2826	Trần Phương Linh	18/06/2003	Lào Cai	Nữ	Kinh	010303002338	8,4	8,8	
CB2827	Khiếu Thị Lý	29/01/1990	Hung Yên	Nữ	Kinh	034190008394	6,7	7,3	
CB2828	Lê Thị Thanh Mai	18/08/1980	Hung Yên	Nữ	Kinh	034180004795	8,2	8,3	
CB2829	Đậu Thị Xuân Mai	14/12/2008	Nghệ An	Nữ	Kinh	040308023850	7,6	7,0	
CB2830	Đồng Thị Hồng Mến	03/11/1990	Hung Yên	Nữ	Kinh	034190008336	6,2	6,8	
CB2831	Ngô Thị Nga	14/03/1987	Hung Yên	Nữ	Kinh	034187002032	8,7	8,3	
CB2832	Trần Thị Ngân	05/09/2002	Thanh Hoá	Nữ	Kinh	038302013337	8,7	9,0	
CB2833	Lê Anh Nghiêm	26/02/2007	Thanh Hóa	Nam	Kinh	038207012632	7,1	7,0	

Số TS dự thi: 32 TS

Số TS hoãn thi: 01 TS

Số TS đạt: 32 TS

Số TS không đạt: TS

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Nguyễn Xuân Bái